

Nâng cao - tham khảo

HỘI CHỨNG SỐT CẤP TÍNH GIẢM TIỂU CẦU

Nguyễn Văn Dũng

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Tp. Hồ Chí Minh

I. MỞ ĐẦU

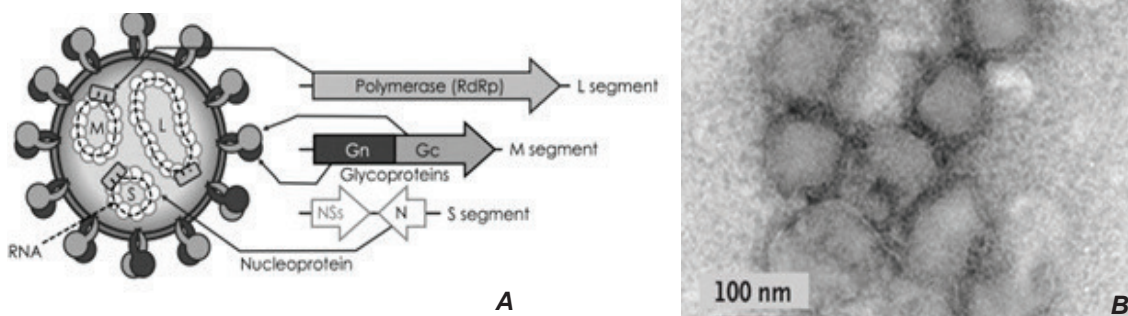
Hiện nay có nhiều bệnh lây truyền giữa động vật và người, đặc biệt là các bệnh do ve truyền cũng được nhiều nước quan tâm. Một trong những bệnh được quan tâm trong những năm gần đây là Hội chứng sốt cấp tính giảm tiểu cầu (Severe fever with thrombocytopenia syndrome - SFTS). Năm 2018, Tổ chức Y tế thế giới đã bổ sung bệnh SFTS vào danh sách những bệnh cần cần trọng (WHO, 2018). Nhiều báo cáo cho thấy bệnh SFTS có thể lây truyền từ ve sang người (Hiraki và cs., 2014; Kim và cs., 2018), từ thú cưng sang người và đã có trường hợp tử vong như tại Nhật Bản có trường hợp bác sỹ thú y, chủ nuôi thú cưng tử vong (Kida và cs., 2019). Bài viết cung cấp một số thông tin cơ bản liên quan đến bệnh SFTS trên người và thú cưng để quý đồng nghiệp, bác sỹ thú y tại phòng khám cùng tham khảo nhằm có biện pháp phòng tránh sự lây nhiễm bệnh.

II. CẤU TẠO VIRUS SFTS VÀ PHÂN LOẠI

Hội chứng sốt cấp tính giảm tiểu cầu (Severe

fever with thrombocytopenia syndrome -SFTS) là một bệnh truyền nhiễm mới nổi do ve truyền (tick-born disease). Tác nhân gây bệnh do virus SFTS trước đây được xếp vào giống *Phlebovirus*, họ *Bunyaviridae*; năm 2018 SFTS được Ủy ban quốc tế về phân loại virus (ICTV) đổi tên thành *Huaiyangshan banyangvirus* xếp vào giống *Banyangvirus Genus*, họ *Phenuiviridae* (Viện nghiên cứu bệnh truyền nhiễm Nhật Bản, 2019). Tuy nhiên, tên gọi virus SFTS vẫn được sử dụng phổ biến ở nhiều nước nên trong bài viết này sử dụng tên gọi virus SFTS.

Virus SFTS là một virus ARN sợi đơn âm. Virus có cấu trúc hình cầu, đường kính 80-100nm và bộ gen bao gồm 3 phân đoạn ARN gồm phân đoạn S (small), M (Medium) và L (Large). Các phân đoạn này mã hoá các protein tương ứng gồm RNA-dependent RNA polymerase, glycoprotein màng (G), nucleoprotein (NP) và protein không cấu trúc (NSs) (hình 1). SFTSV lưu trữ tự nhiên trên một vài loài ve cứng (*Haemaphysalis longicornis*, *Amblyomma testudinarium* ...) và động vật có vú (Saijo Masayuki, 2019).



Hình 1. A). Cấu tạo bộ gen của virus SFTS.
B). Virus SFTS quan sát dưới kính hiển vi điện tử (Yu và cs., 2011)